TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_CDT01) - Sĩ Số: 54 - Cơ khí

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1CKCOCS015	01			1	Thí nghiệm Nguyên lý máy – Chi tiết máy	CKCD_F0010	Trần Trung Lê	2	-23456---------	D110	17/10/16-20/11/16
1CKCOCS015	03			3	Thí nghiệm Nguyên lý máy – Chi tiết máy	CKCD_F0013	Nguyễn Thanh Hùng	2	-23456---------	D110	21/11/16-25/12/16
1CKDICS012	03			3	Thí nghiệm Kỹ thuật số	CKCD_F0017	Lê Tấn Tín	2	------78901----	B208	17/10/16-20/11/16
1CKDICS012	01			1	Thí nghiệm Kỹ thuật số	CKCD_F0017	Lê Tấn Tín	3	-23456---------	B208	21/11/16-25/12/16
1CKDICS012	02			2	Thí nghiệm Kỹ thuật số	CKCD_F0017	Lê Tấn Tín	3	------78901----	B208	21/11/16-25/12/16
1CKCOCS009	01				Công nghệ thủy lực	CKCD_F0007	Vũ Đình Hải	4	123----------	C510	05/09/16-18/12/16
1CKDICS003	01				Kỹ thuật số	CKDI_F0013	Lê Nguyên Trình	4	---456---------	C510	05/09/16-18/12/16
1DDCHCN010	03			3	Thí nghiệm Điện tử công suất	CKCD_F0017	Lê Tấn Tín	4	------78901----	B208	21/11/16-25/12/16
1DDCHCN010	01			1	Thí nghiệm Điện tử công suất	CKCD_F0017	Lê Tấn Tín	5	-23456---------	B208	21/11/16-25/12/16
1CKCOCS008	01				Công nghệ cơ khí	CKCD_D0006	Trương Nam Trung	5	------789------	C510	05/09/16-18/12/16
1CKDICS004	01				Điện tử công suất	CKDI_F0013	Lê Nguyên Trình	5	---------012---	C510	05/09/16-18/12/16
1CKCOCS007	01				Chi tiết máy	CKCD_D0017	Phùng Chân Thành	6	---456---------	C510	05/09/16-18/12/16
1DDCHCN010	04			4	Thí nghiệm Điện tử công suất	CKCD_F0017	Lê Tấn Tín	6	------78901----	B208	21/11/16-25/12/16
1CKCOCS015	02			2	Thí nghiệm Nguyên lý máy – Chi tiết máy	CKCD_F0013	Nguyễn Thanh Hùng	7	-23456---------	D110	17/10/16-20/11/16
1CKCOCS015	04			4	Thí nghiệm Nguyên lý máy – Chi tiết máy	CKCD_F0010	Trần Trung Lê	7	-23456---------	D110	21/11/16-25/12/16
1CKDICS012	04			4	Thí nghiệm Kỹ thuật số	CKCD_F0017	Lê Tấn Tín	7	-23456---------	B208	17/10/16-20/11/16
1DDCHCN010	02			2	Thí nghiệm Điện tử công suất	CKCD_F0017	Lê Tấn Tín	7	-23456---------	B208	21/11/16-25/12/16
1CKCOCS010	01				Môi trường công nghiệp và An toàn lao động	CKCD_F0016	Nguyễn Quốc Cường	7	------789------	C410	05/09/16-18/12/16
1CKDICS006	01				Điều khiển tự động	CKCD_D0020	Lê Đức Hạnh	7	---------012---	C410	05/09/16-18/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1CKCOCS016	01				Đồ án Chi tiết máy			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_DDT01) - Sĩ Số: 50 - Điện - Điện tử

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1DDCHCN010	05			1	Thí nghiệm Điện tử công suất	DDDI_F0019	Đinh Đỗ Quang	2	-23456---------	B403	17/10/16-20/11/16
1DDTDCS002	01			1	Thí nghiệm Hệ thống điều khiển tự động	DDDI_F0016	Trần Văn Lợi	3	-23456---------	B403	24/10/16-27/11/16
1DDCHCN010	06			2	Thí nghiệm Điện tử công suất	DDDI_F0019	Đinh Đỗ Quang	3	------78901----	B403	17/10/16-20/11/16
1DDDICN002	01				Hệ thống điện	DDDI_D0015	Đặng Tuấn Khanh	4	--3456---------	C508	05/09/16-18/12/16
1DDTDCS002	02			2	Thí nghiệm Hệ thống điều khiển tự động	DDDI_F0018	Dương Hồng Phước	4	------78901----	B403	24/10/16-27/11/16
1DDTDCS001	01				Hệ thống điều khiển tự động	DDDI_M0003	Nguyễn Thiện Thành	5	--3456---------	C310	05/09/16-18/12/16
1DDCHCN011	02			2	Thí nghiệm Khí cụ điện và máy điện	DDDI_F0020	Nguyễn Đình Sơn	5	------78901----	A208A	21/11/16-25/12/16
1DDCHCN011	01			1	Thí nghiệm Khí cụ điện và máy điện	DDDI_F0020	Nguyễn Đình Sơn	6	-23456---------	A208A	17/10/16-20/11/16
9CBTOCS001	01				Xác suất thống kê	CBTO_D0004	Trần Ngọc Hội	6	------789------	C508	05/09/16-18/12/16
1DDCHCN002	01				Điện tử công suất	DDDI_F0019	Đinh Đỗ Quang	7	123----------	C508	05/09/16-18/12/16
1DDCHCN006	01				Khí cụ điện và máy điện	DDDI_F0008	Phan Xuân Dũng	7	---456---------	C508	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_KD01) - Sĩ Số: 39 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1QTCHCN001	01				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0017	Đỗ Thị Cẩm Vân	3	---456---------	C603	05/09/16-18/12/16
9QTCHCS004	01				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	4	123----------	C604	05/09/16-09/10/16
9QTCHCS004	01	01			Thống kê trong kinh doanh	QTCH_F0007	Trần Kim Ngọc	4	123----------	C604	10/10/16-18/12/16
1QTCHCN009	07				Quản trị marketing	QTCH_F0037	Tôn Thất Hoàng Hải	4	---456---------	C604	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS022	01				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	7	123----------	C601	05/09/16-18/12/16
1QTKDCN002	03				Quản trị bán hàng (Kỹ thuật bán hàng)	QTCH_F0024	Lê Hữu Yến Thanh	7	---456---------	C601	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_KD02) - Sĩ Số: 42 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1QTCHCN001	01				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0017	Đỗ Thị Cẩm Vân	3	---456---------	C603	05/09/16-18/12/16
9QTCHCS004	01				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	4	123----------	C604	05/09/16-09/10/16
9QTCHCS004	01	01			Thống kê trong kinh doanh	QTCH_F0007	Trần Kim Ngọc	4	123----------	C604	10/10/16-18/12/16
1QTCHCN009	07				Quản trị marketing	QTCH_F0037	Tôn Thất Hoàng Hải	4	---456---------	C604	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS022	01				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	7	123----------	C601	05/09/16-18/12/16
1QTKDCN002	03				Quản trị bán hàng (Kỹ thuật bán hàng)	QTCH_F0024	Lê Hữu Yến Thanh	7	---456---------	C601	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_KD03) - Sĩ Số: 41 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1QTCHCN001	02				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0017	Đỗ Thị Cẩm Vân	3	123----------	C603	05/09/16-18/12/16
1QTCHCN009	08				Quản trị marketing	QTCH_F0037	Tôn Thất Hoàng Hải	4	123----------	C601	05/09/16-18/12/16
9QTCHCS004	02				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_D0209	Vũ Quang Vĩnh	4	---456---------	C601	05/09/16-18/12/16
1QTKDCN002	04				Quản trị bán hàng (Kỹ thuật bán hàng)	QTCH_F0024	Lê Hữu Yến Thanh	7	123----------	C608	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS022	02				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	7	---456---------	C608	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_KD04) - Sĩ Số: 41 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1QTCHCN001	02				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0017	Đỗ Thị Cẩm Vân	3	123----------	C603	05/09/16-18/12/16
1QTCHCN009	08				Quản trị marketing	QTCH_F0037	Tôn Thất Hoàng Hải	4	123----------	C601	05/09/16-18/12/16
9QTCHCS004	02				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_D0209	Vũ Quang Vĩnh	4	---456---------	C601	05/09/16-18/12/16
1QTKDCN002	04				Quản trị bán hàng (Kỹ thuật bán hàng)	QTCH_F0024	Lê Hữu Yến Thanh	7	123----------	C608	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS022	02				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	7	---456---------	C608	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_MAR01) - Sĩ Số: 37 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1QTCHCN009	09				Quản trị marketing	QTCH_F0037	Tôn Thất Hoàng Hải	2	123----------	C412	05/09/16-18/12/16
1QTCHCN001	03				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0017	Đỗ Thị Cẩm Vân	4	123----------	C312	05/09/16-18/12/16
9QTCHCS004	03				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	4	---456---------	C312	05/09/16-09/10/16
9QTCHCS004	03	01			Thống kê trong kinh doanh	QTCH_F0007	Trần Kim Ngọc	4	---456---------	C312	10/10/16-18/12/16
1QTKDCN002	05				Quản trị bán hàng (Kỹ thuật bán hàng)	QTCH_F0024	Lê Hữu Yến Thanh	5	123----------	C312	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS022	03				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	5	---456---------	C312	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_MAR02) - Sĩ Số: 35 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1QTCHCN009	09				Quản trị marketing	QTCH_F0037	Tôn Thất Hoàng Hải	2	123----------	C412	05/09/16-18/12/16
1QTCHCN001	03				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0017	Đỗ Thị Cẩm Vân	4	123----------	C312	05/09/16-18/12/16
9QTCHCS004	03				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_F0016	Nguyễn Ngọc Vân Uyên	4	---456---------	C312	05/09/16-09/10/16
9QTCHCS004	03	01			Thống kê trong kinh doanh	QTCH_F0007	Trần Kim Ngọc	4	---456---------	C312	10/10/16-18/12/16
1QTKDCN002	05				Quản trị bán hàng (Kỹ thuật bán hàng)	QTCH_F0024	Lê Hữu Yến Thanh	5	123----------	C312	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS022	03				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	5	---456---------	C312	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_MAR03) - Sĩ Số: 40 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1QTCHCN009	10				Quản trị marketing	QTCH_F0037	Tôn Thất Hoàng Hải	2	---456---------	C412	05/09/16-18/12/16
9QTCHCS004	04				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_D0209	Vũ Quang Vĩnh	4	123----------	C414	05/09/16-18/12/16
1QTCHCN001	04				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0017	Đỗ Thị Cẩm Vân	4	---456---------	C414	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS022	04				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	5	123----------	C414	05/09/16-18/12/16
1QTKDCN002	06				Quản trị bán hàng (Kỹ thuật bán hàng)	QTCH_F0024	Lê Hữu Yến Thanh	5	---456---------	C414	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_MAR04) - Sĩ Số: 43 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1QTCHCN009	10				Quản trị marketing	QTCH_F0037	Tôn Thất Hoàng Hải	2	---456---------	C412	05/09/16-18/12/16
9QTCHCS004	04				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_D0209	Vũ Quang Vĩnh	4	123----------	C414	05/09/16-18/12/16
1QTCHCN001	04				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0017	Đỗ Thị Cẩm Vân	4	---456---------	C414	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS022	04				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	5	123----------	C414	05/09/16-18/12/16
1QTKDCN002	06				Quản trị bán hàng (Kỹ thuật bán hàng)	QTCH_F0024	Lê Hữu Yến Thanh	5	---456---------	C414	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_MT1TD) - Sĩ Số: 13 - Design

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
9DETDCN016	01				Phương pháp luận sáng tạo trong thiết kế	CKCO_M0003	Huỳnh Phan Tùng	2	------789------	C403	05/09/16-13/11/16
9DETDCN005	01				Kỹ thuật thể hiện đồ án tạo dáng 2	DECH_D0176	Sử Thông	3	--3456---------	C209	05/09/16-20/11/16
9DETDCN010	01				Đồ án Tạo dáng giày dép	DECH_F0006	Lê Ngô Quỳnh Đan	4	--3456---------	C212	05/09/16-30/10/16
9DETDCN011	01				Đồ án Tạo dáng đồ chơi	DECH_D0014	Tô Thị Hải	4	--3456---------	C212	31/10/16-18/12/16
9DECHTC102	01				Vật liệu tạo dáng	DECH_F0008	Trần Xuân Hưng	5	-------8901----	C212	05/09/16-18/12/16
9DETDCN010	01				Đồ án Tạo dáng giày dép	DECH_F0006	Lê Ngô Quỳnh Đan	6	--3456---------	C212	05/09/16-30/10/16
9DETDCN011	01				Đồ án Tạo dáng đồ chơi	DECH_D0014	Tô Thị Hải	6	--3456---------	C212	31/10/16-18/12/16
9DEXHDC004	02				Lịch sử mỹ thuật	DECH_M0004	Đỗ Lệnh Hùng Tú	6	------789------	C512	05/09/16-18/12/16
9DETDCN005	01				Kỹ thuật thể hiện đồ án tạo dáng 2	DECH_D0176	Sử Thông	7	--3456---------	C209	05/09/16-20/11/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
9DECHCN001	01				Thực tập chuyên ngành			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_MT2TT) - Sĩ Số: 14 - Design

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
9DETTCN018	01				Nghệ thuật trang điểm	DECH_D0188	Đỗ Ngọc Quốc Phương	2	--3456---------	C214	05/09/16-20/11/16
9DETTCN011	01				Đồ án Trang phục công sở	DECH_F0007	Trần Thị Thúy Hằng	3	--3456---------	C214	05/09/16-09/10/16
9DETTCN011	01	01			Đồ án Trang phục công sở	DECH_D0026	Dương Thị Mỹ Linh	3	--3456---------	C214	10/10/16-30/10/16
9DETTCN004	01				Kỹ thuật thể hiện đồ án thời trang 2	DECH_F0025	Trịnh Duy Đông	3	-------8901----	C209	05/09/16-30/10/16
9DETTCN004	01	01			Kỹ thuật thể hiện đồ án thời trang 2	DECH_F0026	Hoàng Hương Giang	3	-------8901----	C209	31/10/16-20/11/16
9DETTCN017	01				Đồ án Trang phục theo dáng người đặc biệt	DECH_F0009	Châu Thị Mỹ Khánh	4	-------8901----	C214	31/10/16-04/12/16
9DETTCN017	01	01			Đồ án Trang phục theo dáng người đặc biệt	DECH_D0026	Dương Thị Mỹ Linh	4	-------8901----	C214	05/12/16-18/12/16
9DECHTC105	01				Chất liệu và xử lý chất liệu	DECH_F0014	Nguyễn Thị Huỳnh Nguyên	5	--3456---------	C208	05/09/16-18/12/16
9DETTCN004	01				Kỹ thuật thể hiện đồ án thời trang 2	DECH_F0025	Trịnh Duy Đông	5	-------8901----	C209	05/09/16-30/10/16
9DETTCN004	01	01			Kỹ thuật thể hiện đồ án thời trang 2	DECH_F0026	Hoàng Hương Giang	5	-------8901----	C209	31/10/16-20/11/16
9DETTCN011	01				Đồ án Trang phục công sở	DECH_F0007	Trần Thị Thúy Hằng	6	--3456---------	C214	05/09/16-09/10/16
9DETTCN011	01	01			Đồ án Trang phục công sở	DECH_D0026	Dương Thị Mỹ Linh	6	--3456---------	C214	10/10/16-30/10/16
9DEXHDC004	02				Lịch sử mỹ thuật	DECH_M0004	Đỗ Lệnh Hùng Tú	6	------789------	C512	05/09/16-18/12/16
9DETTCN017	01				Đồ án Trang phục theo dáng người đặc biệt	DECH_F0009	Châu Thị Mỹ Khánh	7	-------8901----	C214	31/10/16-04/12/16
9DETTCN017	01	01			Đồ án Trang phục theo dáng người đặc biệt	DECH_D0026	Dương Thị Mỹ Linh	7	-------8901----	C214	05/12/16-18/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
9DECHCN001	02				Thực tập chuyên ngành			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_MT3DH) - Sĩ Số: 76 - Design

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
9DEDHCN004	01			1	Kỹ thuật thể hiện đồ án đồ họa 2	DECH_F0010	Huỳnh Phạm Ngọc Lâm	2	-23456---------	C206	05/09/16-18/12/16
9DEDHCN009	02			2	Đồ án Đồ họa quảng cáo	DECH_D0028	Trần Văn Lĩnh	2	-------8901----	C207.1	31/10/16-18/12/16
9DEDHCN010	02			2	Đồ án Đồ họa minh họa	DECH_F0015	Nguyễn Hằng Nguyệt	2	-------8901----	C207.1	05/09/16-30/10/16
9DENACS004	01			1	ảnh Studio	DECH_D0009	Nguyễn Ngọc Dũng	3	-23456---------	C201	05/09/16-27/11/16
9DEDHCN004	02			2	Kỹ thuật thể hiện đồ án đồ họa 2	DECH_F0023	Nguyễn Thụy Bích Ngọc	3	-------89012---	C206	05/09/16-18/12/16
9DENACS004	03			3	ảnh Studio	DECH_D0009	Nguyễn Ngọc Dũng	3	-------89012---	C201	05/09/16-27/11/16
9DENACS004	02			2	ảnh Studio	DECH_D0022	Huỳnh Minh Khánh	4	-23456---------	C201	05/09/16-27/11/16
9DEDHCN009	03			3	Đồ án Đồ họa quảng cáo	DECH_F0011	Nguyễn Ly	4	--3456---------	C207.1	31/10/16-18/12/16
9DEDHCN010	03			3	Đồ án Đồ họa minh họa	DECH_F0026	Hoàng Hương Giang	4	--3456---------	C207.1	05/09/16-30/10/16
9DEDHCN009	01			1	Đồ án Đồ họa quảng cáo	DECH_D0124	Lê Hoàng Uyên	4	-------8901----	C207.1	31/10/16-18/12/16
9DEDHCN010	01			1	Đồ án Đồ họa minh họa	DECH_F0026	Hoàng Hương Giang	4	-------8901----	C207.1	05/09/16-30/10/16
9DEDHCN004	03			3	Kỹ thuật thể hiện đồ án đồ họa 2	DECH_F0010	Huỳnh Phạm Ngọc Lâm	5	-23456---------	C206	05/09/16-18/12/16
9DEDHCN009	02			2	Đồ án Đồ họa quảng cáo	DECH_D0028	Trần Văn Lĩnh	5	-------8901----	C207.1	31/10/16-18/12/16
9DEDHCN010	02			2	Đồ án Đồ họa minh họa	DECH_F0015	Nguyễn Hằng Nguyệt	5	-------8901----	C207.1	05/09/16-30/10/16
9DEDHCN002	01			1	Phát triển ý tưởng	DECH_F0010	Huỳnh Phạm Ngọc Lâm	6	------789------	C503	05/09/16-18/12/16
9DEDHCN002	02			2	Phát triển ý tưởng	DECH_F0023	Nguyễn Thụy Bích Ngọc	6	------789------	C507	05/09/16-18/12/16
9DEXHDC004	01				Lịch sử mỹ thuật	DECH_M0004	Đỗ Lệnh Hùng Tú	6	---------012---	C512	05/09/16-18/12/16
9DEDHCN009	03			3	Đồ án Đồ họa quảng cáo	DECH_F0011	Nguyễn Ly	7	--3456---------	C207.1	31/10/16-18/12/16
9DEDHCN010	03			3	Đồ án Đồ họa minh họa	DECH_F0026	Hoàng Hương Giang	7	--3456---------	C207.1	05/09/16-30/10/16
9DEDHCN009	01			1	Đồ án Đồ họa quảng cáo	DECH_D0124	Lê Hoàng Uyên	7	-------8901----	C207.1	31/10/16-18/12/16
9DEDHCN010	01			1	Đồ án Đồ họa minh họa	DECH_F0026	Hoàng Hương Giang	7	-------8901----	C207.1	05/09/16-30/10/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
9DECHCN001	03				Thực tập chuyên ngành			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_MT4NT) - Sĩ Số: 42 - Design

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
9DENACS004	04			1	ảnh Studio	DECH_D0022	Huỳnh Minh Khánh	2	-23456---------	C201	05/09/16-27/11/16
9DENACS004	05			2	ảnh Studio	DECH_D0022	Huỳnh Minh Khánh	2	-------89012---	C201	05/09/16-27/11/16
9DENTCN009	01			1	Đồ án Nội thất trưng bày	DECH_F0004	Lê Nguyễn Quỳnh Chi	3	--3456---------	C207.1	05/09/16-30/10/16
9DENTCN009	02			2	Đồ án Nội thất trưng bày	DECH_D0131	Phan Thành Long	3	--3456---------	C207.2	05/09/16-30/10/16
9DENTCN010	01			1	Đồ án Nội thất văn phòng	DECH_D0031	Mai Chi Mai	3	--3456---------	C207.1	31/10/16-18/12/16
9DENTCN010	02			2	Đồ án Nội thất văn phòng	DECH_F0004	Lê Nguyễn Quỳnh Chi	3	--3456---------	C207.2	31/10/16-18/12/16
9DENTCN018	01				Nghệ thuật chiếu sáng	DECH_D0131	Phan Thành Long	4	--3456---------	C405	05/09/16-20/11/16
9DENTCN009	01			1	Đồ án Nội thất trưng bày	DECH_F0004	Lê Nguyễn Quỳnh Chi	6	--3456---------	C207.1	05/09/16-30/10/16
9DENTCN009	02			2	Đồ án Nội thất trưng bày	DECH_D0131	Phan Thành Long	6	--3456---------	C207.2	05/09/16-30/10/16
9DENTCN010	01			1	Đồ án Nội thất văn phòng	DECH_D0031	Mai Chi Mai	6	--3456---------	C207.1	31/10/16-18/12/16
9DENTCN010	02			2	Đồ án Nội thất văn phòng	DECH_F0004	Lê Nguyễn Quỳnh Chi	6	--3456---------	C207.2	31/10/16-18/12/16
9DEXHDC004	02				Lịch sử mỹ thuật	DECH_M0004	Đỗ Lệnh Hùng Tú	6	------789------	C512	05/09/16-18/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
9DECHCN001	04				Thực tập chuyên ngành			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TC01) - Sĩ Số: 34 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1QTCHCS022	05				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	3	------789------	C604	05/09/16-18/12/16
9QTCHCS004	05				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_D0205	Hà Văn Hiệp	3	---------012---	C604	05/09/16-18/12/16
1QTCHCN001	05				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0028	Nguyễn Thị Hồng Minh	4	---456---------	C704	05/09/16-18/12/16
1QTTCCN001	01				Kế toán tài chính 1	QTCH_F0046	Trần Thị Hồng Thi	7	123----------	C606	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS019	01				Nghiệp vụ ngân hàng	QTCH_F0008	Phạm Hoàng Nhân	7	---456---------	C606	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TC02) - Sĩ Số: 41 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1QTCHCS022	05				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	3	------789------	C604	05/09/16-18/12/16
9QTCHCS004	05				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_D0205	Hà Văn Hiệp	3	---------012---	C604	05/09/16-18/12/16
1QTCHCN001	05				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0028	Nguyễn Thị Hồng Minh	4	---456---------	C704	05/09/16-18/12/16
1QTTCCN001	01				Kế toán tài chính 1	QTCH_F0046	Trần Thị Hồng Thi	7	123----------	C606	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS019	01				Nghiệp vụ ngân hàng	QTCH_F0008	Phạm Hoàng Nhân	7	---456---------	C606	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TC03) - Sĩ Số: 37 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
9QTCHCS004	06				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_D0205	Hà Văn Hiệp	3	------789------	C704	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS022	06				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	3	---------012---	C704	05/09/16-18/12/16
1QTCHCN001	06				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0028	Nguyễn Thị Hồng Minh	5	---456---------	C601	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS019	02				Nghiệp vụ ngân hàng	QTCH_F0008	Phạm Hoàng Nhân	7	123----------	C604	05/09/16-18/12/16
1QTTCCN001	02				Kế toán tài chính 1	QTCH_F0046	Trần Thị Hồng Thi	7	---456---------	C604	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TC04) - Sĩ Số: 36 - Quản trị Kinh doanh

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
9QTCHCS004	06				Thống kê trong kinh doanh	QTCH_D0205	Hà Văn Hiệp	3	------789------	C704	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS022	06				Thị trường chứng khoán	QTTC_F0012	Nguyễn Thị Hồng Thủy	3	---------012---	C704	05/09/16-18/12/16
1QTCHCN001	06				Quản trị tài chính 1 / Quản trị tài chính căn bản	QTCH_F0028	Nguyễn Thị Hồng Minh	5	---456---------	C601	05/09/16-18/12/16
1QTCHCS019	02				Nghiệp vụ ngân hàng	QTCH_F0008	Phạm Hoàng Nhân	7	123----------	C604	05/09/16-18/12/16
1QTTCCN001	02				Kế toán tài chính 1	QTCH_F0046	Trần Thị Hồng Thi	7	---456---------	C604	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TH01) - Sĩ Số: 37 - Công nghệ Thông tin

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1THCHCN003	01			2	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0023	Nguyễn Trần Phúc Thịnh	2	123----------	PM1	03/10/16-11/12/16
1THCHCN005	02			1	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0011	Nguyễn Trọng Nghĩa	2	123----------	PM3	03/10/16-11/12/16
1THCHCN003	02			1	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0023	Nguyễn Trần Phúc Thịnh	2	---456---------	PM1	03/10/16-11/12/16
1THCHCN005	01			2	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0011	Nguyễn Trọng Nghĩa	2	---456---------	PM3	03/10/16-11/12/16
1THCHCN002	01				Lập trình hướng đối tượng	THLT_F0016	Nguyễn Thanh Tùng	4	------789------	C508	05/09/16-18/12/16
1THCHCN001	01				Công nghệ phần mềm	THCH_D0008	Bùi Hoài Thắng	4	---------012---	C508	05/09/16-18/12/16
1THCHCN004	01				Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0020	Bùi Nhật Bằng	7	------789------	C508	05/09/16-18/12/16
1THCHCS018	01				Mạng máy tính	THCH_D0005	Đặng Tuấn Nghĩa	7	---------012---	C508	05/09/16-18/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1THCHCN006	01				Đồ án tin học			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TH02) - Sĩ Số: 35 - Công nghệ Thông tin

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1THCHCN005	02			1	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0011	Nguyễn Trọng Nghĩa	2	123----------	PM3	03/10/16-11/12/16
1THCHCN003	02			1	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0023	Nguyễn Trần Phúc Thịnh	2	---456---------	PM1	03/10/16-11/12/16
1THCHCN002	01				Lập trình hướng đối tượng	THLT_F0016	Nguyễn Thanh Tùng	4	------789------	C508	05/09/16-18/12/16
1THCHCN001	01				Công nghệ phần mềm	THCH_D0008	Bùi Hoài Thắng	4	---------012---	C508	05/09/16-18/12/16
1THCHCN003	03			2	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0020	Bùi Nhật Bằng	6	123----------	PM1	03/10/16-11/12/16
1THCHCN005	03			2	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0019	Trần Thị Như ý	6	---456---------	PM2	03/10/16-11/12/16
1THCHCN004	01				Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0020	Bùi Nhật Bằng	7	------789------	C508	05/09/16-18/12/16
1THCHCS018	01				Mạng máy tính	THCH_D0005	Đặng Tuấn Nghĩa	7	---------012---	C508	05/09/16-18/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1THCHCN006	01				Đồ án tin học			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TH03) - Sĩ Số: 37 - Công nghệ Thông tin

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1THCHCN001	02				Công nghệ phần mềm	THLT_F0013	Đinh Thị Tâm	3	123----------	C512	05/09/16-18/12/16
1THCHCN002	02				Lập trình hướng đối tượng	THLT_F0016	Nguyễn Thanh Tùng	3	---456---------	C512	05/09/16-18/12/16
1THCHCN003	05			1	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0017	Hà Anh Vũ	5	123----------	PM1	03/10/16-11/12/16
1THCHCN005	04			2	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0019	Trần Thị Như ý	5	123----------	PM3	03/10/16-11/12/16
1THCHCN003	04			2	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0017	Hà Anh Vũ	5	---456---------	PM1	03/10/16-11/12/16
1THCHCN005	05			1	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0019	Trần Thị Như ý	5	---456---------	PM3	03/10/16-11/12/16
1THCHCS018	02				Mạng máy tính	THCH_D0005	Đặng Tuấn Nghĩa	7	------789------	C510	05/09/16-18/12/16
1THCHCN004	02				Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0020	Bùi Nhật Bằng	7	---------012---	C510	05/09/16-18/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1THCHCN006	02				Đồ án tin học			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TH04) - Sĩ Số: 33 - Công nghệ Thông tin

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1THCHCN001	02				Công nghệ phần mềm	THLT_F0013	Đinh Thị Tâm	3	123----------	C512	05/09/16-18/12/16
1THCHCN002	02				Lập trình hướng đối tượng	THLT_F0016	Nguyễn Thanh Tùng	3	---456---------	C512	05/09/16-18/12/16
1THCHCN003	05			1	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0017	Hà Anh Vũ	5	123----------	PM1	03/10/16-11/12/16
1THCHCN005	05			1	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0019	Trần Thị Như ý	5	---456---------	PM3	03/10/16-11/12/16
1THCHCN005	06			2	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0019	Trần Thị Như ý	6	123----------	PM2	03/10/16-11/12/16
1THCHCN003	06			2	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0020	Bùi Nhật Bằng	6	---456---------	PM1	03/10/16-11/12/16
1THCHCS018	02				Mạng máy tính	THCH_D0005	Đặng Tuấn Nghĩa	7	------789------	C510	05/09/16-18/12/16
1THCHCN004	02				Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0020	Bùi Nhật Bằng	7	---------012---	C510	05/09/16-18/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1THCHCN006	02				Đồ án tin học			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TH05) - Sĩ Số: 34 - Công nghệ Thông tin

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1THCHCN002	03				Lập trình hướng đối tượng	THLT_F0016	Nguyễn Thanh Tùng	3	123----------	C510	05/09/16-18/12/16
1THCHCN001	03				Công nghệ phần mềm	THLT_F0013	Đinh Thị Tâm	3	---456---------	C510	05/09/16-18/12/16
1THCHCN004	03				Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0020	Bùi Nhật Bằng	4	------789------	C510	05/09/16-18/12/16
1THCHCS018	03				Mạng máy tính	THCH_D0005	Đặng Tuấn Nghĩa	4	---------012---	C510	05/09/16-18/12/16
1THCHCN003	08			1	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0017	Hà Anh Vũ	7	123----------	PM4	03/10/16-11/12/16
1THCHCN005	07			2	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0011	Nguyễn Trọng Nghĩa	7	123----------	PM9	03/10/16-11/12/16
1THCHCN003	07			2	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0023	Nguyễn Trần Phúc Thịnh	7	---456---------	PM4	03/10/16-11/12/16
1THCHCN005	08			1	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0011	Nguyễn Trọng Nghĩa	7	---456---------	PM9	03/10/16-11/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1THCHCN006	03				Đồ án tin học			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TH06) - Sĩ Số: 37 - Công nghệ Thông tin

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1THCHCN003	09			2	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0023	Nguyễn Trần Phúc Thịnh	2	------789------	PM1	03/10/16-11/12/16
1THCHCN005	09			2	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0019	Trần Thị Như ý	2	---------012---	PM1	03/10/16-11/12/16
1THCHCN002	03				Lập trình hướng đối tượng	THLT_F0016	Nguyễn Thanh Tùng	3	123----------	C510	05/09/16-18/12/16
1THCHCN001	03				Công nghệ phần mềm	THLT_F0013	Đinh Thị Tâm	3	---456---------	C510	05/09/16-18/12/16
1THCHCN004	03				Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0020	Bùi Nhật Bằng	4	------789------	C510	05/09/16-18/12/16
1THCHCS018	03				Mạng máy tính	THCH_D0005	Đặng Tuấn Nghĩa	4	---------012---	C510	05/09/16-18/12/16
1THCHCN003	08			1	Thực hành Lập trình hướng đối tượng	THTH_F0017	Hà Anh Vũ	7	123----------	PM4	03/10/16-11/12/16
1THCHCN005	08			1	Thực hành Nhập môn Web và ứng dụng	THTH_F0011	Nguyễn Trọng Nghĩa	7	---456---------	PM9	03/10/16-11/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1THCHCN006	03				Đồ án tin học			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TP01) - Sĩ Số: 41 - Công nghệ Thực phẩm

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1TPCHCS008	01				Dinh dưỡng	TPCH_D0048	Trần Thị Thu Trà	2	------789------	C308	05/09/16-18/12/16
1TPCHCN019	01				Kinh tế đại cương	QTCH_F0019	Mai Thị Hoàng Yến	2	---------012---	C308	05/09/16-13/11/16
1TPCHCS021	02			3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	3	-23456---------	B102	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	02	03		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	3	-23456---------	B102	05/12/16-11/12/16
1TPCHCS021	02	01		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	3	-23456---------	B102	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS021	01	04		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPNV_F0001	Đoàn Nguyễn Thúy Quỳnh	3	------78901----	B102	19/12/16-25/12/16
1TPCHCS013	01				Kỹ thuật thực phẩm 2	TPCH_D0046	Huỳnh Tiến Phong	3	-------89012---	C706	17/10/16-18/12/16
9TPCHCS002	01				Anh văn chuyên ngành 2	TPCH_H0004	Lê Quang Trí	4	------789------	C503	05/09/16-13/11/16
1TPCHCS021	02	02		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	5	-23456---------	B102	21/11/16-27/11/16
1TPCHCS021	02	04		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPNV_F0001	Đoàn Nguyễn Thúy Quỳnh	5	-23456---------	B102	19/12/16-25/12/16
1TPCHCS021	03	01		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	5	-23456---------	B102	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS021	03	03		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	5	-23456---------	B102	05/12/16-11/12/16
1TPCHCS009	01				Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	5	-------89012---	C312	10/10/16-06/11/16
1TPCHCS009	01	01			Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	5	-------89012---	C312	26/09/16-27/11/16
1TPCHCS021	03			1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	6	-23456---------	B102	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	03	04		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPNV_F0001	Đoàn Nguyễn Thúy Quỳnh	6	-23456---------	B102	19/12/16-25/12/16
1TPCHCS021	01			2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	6	------78901----	B104	07/11/16-13/11/16
1TPCHCS021	01	02		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	6	------78901----	B102	28/11/16-04/12/16
1TPCHCS021	01	03		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	6	------78901----	B102	12/12/16-18/12/16
1TPCHCS021	01	01		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	6	------78901----	B102	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS021	03	02		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	6	------78901----	B102	21/11/16-27/11/16
1TPCHCN004	01				Công nghệ sau thu hoạch	TPCH_D0031	Lê Minh Hùng	7	123----------	C308	05/09/16-18/12/16
1TPCHCS010	01				An toàn thực phẩm	TPCH_F0011	Hoàng Thị Khánh Hồng	7	---456---------	C308	10/10/16-13/11/16
1TPCHCS010	01	01			An toàn thực phẩm	TPCH_F0018	Trần Đình Nam	7	---456---------	C308	05/09/16-09/10/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1TPCHCN016	01				Đồ án 1 : Nguyên liệu thực phẩm			*			05/09/16-18/12/16
1TPCHCS023	01				Bài tập lớn Kỹ thuật thực phẩm 2			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016

Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TP02) - Sĩ Số: 40 - Công nghệ Thực phẩm

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1TPCHCS008	01				Dinh dưỡng	TPCH_D0048	Trần Thị Thu Trà	2	------789------	C308	05/09/16-18/12/16
1TPCHCN019	01				Kinh tế đại cương	QTCH_F0019	Mai Thị Hoàng Yến	2	---------012---	C308	05/09/16-13/11/16
1TPCHCS013	01				Kỹ thuật thực phẩm 2	TPCH_D0046	Huỳnh Tiến Phong	3	-------89012---	C706	17/10/16-18/12/16
1TPCHCS021	04	01		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	4	-23456---------	B102	14/11/16-20/11/16
9TPCHCS002	02				Anh văn chuyên ngành 2	TPCH_H0004	Lê Quang Trí	4	---------012---	C503	05/09/16-13/11/16
1TPCHCS021	03	01		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	5	-23456---------	B102	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS021	03	03		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	5	-23456---------	B102	05/12/16-11/12/16
1TPCHCS021	04	02		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	5	-23456---------	B102	28/11/16-04/12/16
1TPCHCS009	01				Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	5	-------89012---	C312	10/10/16-06/11/16
1TPCHCS009	01	01			Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	5	-------89012---	C312	26/09/16-27/11/16
1TPCHCS021	03			1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	6	-23456---------	B102	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	03	04		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPNV_F0001	Đoàn Nguyễn Thúy Quỳnh	6	-23456---------	B102	19/12/16-25/12/16
1TPCHCS021	04			2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	6	------78901----	B102	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	03	02		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	6	------78901----	B102	21/11/16-27/11/16
1TPCHCS021	04	03		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	6	------78901----	B102	05/12/16-11/12/16
1TPCHCS021	04	04		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	6	------78901----	B102	19/12/16-25/12/16
1TPCHCN004	01				Công nghệ sau thu hoạch	TPCH_D0031	Lê Minh Hùng	7	123----------	C308	05/09/16-18/12/16
1TPCHCS010	01				An toàn thực phẩm	TPCH_F0011	Hoàng Thị Khánh Hồng	7	---456---------	C308	10/10/16-13/11/16
1TPCHCS010	01	01			An toàn thực phẩm	TPCH_F0018	Trần Đình Nam	7	---456---------	C308	05/09/16-09/10/16
1TPCHCS021	05			3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	------78901----	B102	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	05	01		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	------78901----	B102	07/11/16-13/11/16
1TPCHCS021	05	03		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	------78901----	B102	05/12/16-11/12/16
1TPCHCS021	05	02		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	------78901----	B102	21/11/16-27/11/16
1TPCHCS021	05	04		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	------78901----	B102	12/12/16-18/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1TPCHCN016	01				Đồ án 1 : Nguyên liệu thực phẩm			*			05/09/16-18/12/16
1TPCHCS023	01				Bài tập lớn Kỹ thuật thực phẩm 2			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016

Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TP03) - Sĩ Số: 39 - Công nghệ Thực phẩm

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1TPCHCS010	02				An toàn thực phẩm	TPCH_F0011	Hoàng Thị Khánh Hồng	2	---456---------	C508	10/10/16-13/11/16
1TPCHCS010	02	01			An toàn thực phẩm	TPCH_F0018	Trần Đình Nam	2	---456---------	C508	05/09/16-09/10/16
1TPCHCN019	02				Kinh tế đại cương	QTCH_F0019	Mai Thị Hoàng Yến	2	------789------	C310	05/09/16-13/11/16
1TPCHCS008	02				Dinh dưỡng	TPCH_D0048	Trần Thị Thu Trà	2	---------012---	C310	05/09/16-18/12/16
1TPCHCS021	07	04		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPNV_F0001	Đoàn Nguyễn Thúy Quỳnh	3	-23456---------	B102	19/12/16-25/12/16
1TPCHCS021	06	03		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	3	------78901----	B102	12/12/16-18/12/16
1TPCHCS021	06	01		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	3	------78901----	B102	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS021	06			2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	4	-23456---------	B104	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS009	02				Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	4	-------89012---	C410	10/10/16-06/11/16
1TPCHCS009	02	01			Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	4	-------89012---	C410	26/09/16-27/11/16
1TPCHCS013	02				Kỹ thuật thực phẩm 2	TPCH_D0046	Huỳnh Tiến Phong	5	-------89012---	C410	17/10/16-18/12/16
1TPCHCS021	07			3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	6	------78901----	B104	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	06	04		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	6	------78901----	B104	19/12/16-25/12/16
1TPCHCS021	06	02		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	6	------78901----	B104	21/11/16-27/11/16
1TPCHCS021	07	01		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	6	------78901----	B104	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS021	07	02		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	6	------78901----	B104	28/11/16-04/12/16
1TPCHCS021	07	03		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	6	------78901----	B104	05/12/16-11/12/16
9TPCHCS002	03				Anh văn chuyên ngành 2	TPCH_H0004	Lê Quang Trí	7	123----------	C410	05/09/16-13/11/16
1TPCHCN004	02				Công nghệ sau thu hoạch	TPCH_D0031	Lê Minh Hùng	7	---456---------	C412	05/09/16-18/12/16
1TPCHCS021	08			1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	08	02		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	28/11/16-04/12/16
1TPCHCS021	08	04		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	12/12/16-18/12/16
1TPCHCS021	08	01		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	07/11/16-13/11/16
1TPCHCS021	08	03		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	05/12/16-11/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1TPCHCN016	02				Đồ án 1 : Nguyên liệu thực phẩm			*			05/09/16-18/12/16
1TPCHCS023	02				Bài tập lớn Kỹ thuật thực phẩm 2			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016

Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TP04) - Sĩ Số: 40 - Công nghệ Thực phẩm

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1TPCHCS010	02				An toàn thực phẩm	TPCH_F0011	Hoàng Thị Khánh Hồng	2	---456---------	C508	10/10/16-13/11/16
1TPCHCS010	02	01			An toàn thực phẩm	TPCH_F0018	Trần Đình Nam	2	---456---------	C508	05/09/16-09/10/16
1TPCHCN019	02				Kinh tế đại cương	QTCH_F0019	Mai Thị Hoàng Yến	2	------789------	C310	05/09/16-13/11/16
1TPCHCS008	02				Dinh dưỡng	TPCH_D0048	Trần Thị Thu Trà	2	---------012---	C310	05/09/16-18/12/16
1TPCHCS021	10	03		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	3	-23456---------	B102	12/12/16-18/12/16
1TPCHCS021	09			2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	4	-23456---------	B102	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS009	02				Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	4	-------89012---	C410	10/10/16-06/11/16
1TPCHCS009	02	01			Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	4	-------89012---	C410	26/09/16-27/11/16
1TPCHCS013	02				Kỹ thuật thực phẩm 2	TPCH_D0046	Huỳnh Tiến Phong	5	-------89012---	C410	17/10/16-18/12/16
1TPCHCS021	10			3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	6	------78901----	B102	07/11/16-13/11/16
1TPCHCS021	09	03		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	6	------78901----	B104	12/12/16-18/12/16
9TPCHCS002	04				Anh văn chuyên ngành 2	TPCH_F0009	Trần Ngọc Hiếu	7	123----------	C412	05/09/16-13/11/16
1TPCHCN004	02				Công nghệ sau thu hoạch	TPCH_D0031	Lê Minh Hùng	7	---456---------	C412	05/09/16-18/12/16
1TPCHCS021	08			1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	08	02		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	28/11/16-04/12/16
1TPCHCS021	08	04		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	12/12/16-18/12/16
1TPCHCS021	08	01		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	07/11/16-13/11/16
1TPCHCS021	08	03		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	05/12/16-11/12/16
1TPCHCS021	09	04		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	19/12/16-25/12/16
1TPCHCS021	09	02		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	------78901----	B102	28/11/16-04/12/16
1TPCHCS021	09	01		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	------78901----	B102	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS021	10	04		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	------78901----	B102	19/12/16-25/12/16
1TPCHCS021	10	01		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS021	10	02		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	------78901----	B104	21/11/16-27/11/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1TPCHCN016	02				Đồ án 1 : Nguyên liệu thực phẩm			*			05/09/16-18/12/16
1TPCHCS023	02				Bài tập lớn Kỹ thuật thực phẩm 2			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016

Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TP05) - Sĩ Số: 38 - Công nghệ Thực phẩm

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1TPCHCS021	13			1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	2	-23456---------	B102	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	13	04		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	2	-23456---------	B102	28/11/16-04/12/16
1TPCHCS021	13	01		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	2	-23456---------	B102	07/11/16-13/11/16
1TPCHCS021	13	03		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	2	-23456---------	B102	21/11/16-27/11/16
1TPCHCS021	13	02		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	2	-23456---------	B102	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS009	03				Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	3	-23456---------	C412	10/10/16-06/11/16
1TPCHCS009	03	01			Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	3	-23456---------	C412	26/09/16-27/11/16
1TPCHCS021	11			2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	4	-23456---------	B102	07/11/16-13/11/16
1TPCHCS013	03				Kỹ thuật thực phẩm 2	TPCH_D0046	Huỳnh Tiến Phong	4	-------89012---	C412	17/10/16-18/12/16
1TPCHCS021	12	03		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	5	-23456---------	B102	12/12/16-18/12/16
1TPCHCN019	03				Kinh tế đại cương	QTCH_F0019	Mai Thị Hoàng Yến	5	---456---------	C412	05/09/16-13/11/16
1TPCHCS010	03	01			An toàn thực phẩm	TPCH_F0018	Trần Đình Nam	6	---456---------	C412	05/09/16-09/10/16
1TPCHCS008	03				Dinh dưỡng	TPCH_D0048	Trần Thị Thu Trà	6	------789------	C314	05/09/16-18/12/16
1TPCHCS010	03				An toàn thực phẩm	TPCH_F0011	Hoàng Thị Khánh Hồng	6	---------012---	C314	10/10/16-13/11/16
1TPCHCS021	12			3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	-23456---------	B102	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	11	01		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	-23456---------	B102	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS021	11	03		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	-23456---------	B102	05/12/16-11/12/16
1TPCHCS021	11	02		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	-23456---------	B102	28/11/16-04/12/16
1TPCHCS021	11	04		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	-23456---------	B102	12/12/16-18/12/16
1TPCHCS021	12	04		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	-23456---------	B102	19/12/16-25/12/16
1TPCHCS021	12	02		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	-23456---------	B102	21/11/16-27/11/16
1TPCHCS021	12	01		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	7	-23456---------	B102	07/11/16-13/11/16
1TPCHCN004	03				Công nghệ sau thu hoạch	TPCH_D0031	Lê Minh Hùng	7	------789------	C412	05/09/16-18/12/16
9TPCHCS002	05				Anh văn chuyên ngành 2	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	7	---------012---	C412	05/09/16-13/11/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1TPCHCN016	03				Đồ án 1 : Nguyên liệu thực phẩm			*			05/09/16-18/12/16
1TPCHCS023	03				Bài tập lớn Kỹ thuật thực phẩm 2			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016

Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_TP06) - Sĩ Số: 35 - Công nghệ Thực phẩm

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1TPCHCS021	13			1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	2	-23456---------	B102	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	13	04		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	2	-23456---------	B102	28/11/16-04/12/16
1TPCHCS021	13	01		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	2	-23456---------	B102	07/11/16-13/11/16
1TPCHCS021	13	03		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	2	-23456---------	B102	21/11/16-27/11/16
1TPCHCS021	13	02		1	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	2	-23456---------	B102	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS009	03				Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	3	-23456---------	C412	10/10/16-06/11/16
1TPCHCS009	03	01			Đánh giá cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	3	-23456---------	C412	26/09/16-27/11/16
1TPCHCS021	14	03		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0016	Nguyễn Nhã Uyên	3	------78901----	B102	05/12/16-11/12/16
1TPCHCS021	14			2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	4	-23456---------	B104	07/11/16-13/11/16
1TPCHCS013	03				Kỹ thuật thực phẩm 2	TPCH_D0046	Huỳnh Tiến Phong	4	-------89012---	C412	17/10/16-18/12/16
9TPCHCS002	06				Anh văn chuyên ngành 2	TPCH_F0023	Ung Phạm Tường Thụy	5	123----------	C412	05/09/16-13/11/16
1TPCHCN019	03				Kinh tế đại cương	QTCH_F0019	Mai Thị Hoàng Yến	5	---456---------	C412	05/09/16-13/11/16
1TPCHCS010	03	01			An toàn thực phẩm	TPCH_F0018	Trần Đình Nam	6	---456---------	C412	05/09/16-09/10/16
1TPCHCS008	03				Dinh dưỡng	TPCH_D0048	Trần Thị Thu Trà	6	------789------	C314	05/09/16-18/12/16
1TPCHCS010	03				An toàn thực phẩm	TPCH_F0011	Hoàng Thị Khánh Hồng	6	---------012---	C314	10/10/16-13/11/16
1TPCHCS021	15			3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	-23456---------	B104	31/10/16-06/11/16
1TPCHCS021	14	04		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	-23456---------	B104	12/12/16-18/12/16
1TPCHCS021	14	01		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	-23456---------	B104	14/11/16-20/11/16
1TPCHCS021	14	02		2	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	-23456---------	B104	21/11/16-27/11/16
1TPCHCS021	15	02		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	-23456---------	B104	28/11/16-04/12/16
1TPCHCS021	15	01		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	-23456---------	B104	07/11/16-13/11/16
1TPCHCS021	15	03		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	-23456---------	B104	05/12/16-11/12/16
1TPCHCS021	15	04		3	Thực hành Cảm quan thực phẩm	TPCH_F0003	Lưu Mai Hương	7	-23456---------	B104	19/12/16-25/12/16
1TPCHCN004	03				Công nghệ sau thu hoạch	TPCH_D0031	Lê Minh Hùng	7	------789------	C412	05/09/16-18/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1TPCHCN016	03				Đồ án 1 : Nguyên liệu thực phẩm			*			05/09/16-18/12/16
1TPCHCS023	03				Bài tập lớn Kỹ thuật thực phẩm 2			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016

Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_VT01) - Sĩ Số: 40 - Điện - Điện tử

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1DDCHCN010	08			2	Thí nghiệm Điện tử công suất	DDDI_F0019	Đinh Đỗ Quang	2	------78901----	B403	17/10/16-20/11/16
1DDVTCN009	01			1	Thí nghiệm Điện tử thông tin	DDVT_F0025	Huỳnh Thanh Tú	3	-23456---------	B401	24/10/16-27/11/16
1DDVTCN009	02			2	Thí nghiệm Điện tử thông tin	DDVT_F0025	Huỳnh Thanh Tú	3	------78901----	B401	24/10/16-27/11/16
1DDVTCN001	01				Điện tử thông tin	DDDI_F0004	Nguyễn Quốc Bình	4	123----------	C512	05/09/16-18/12/16
9CBTOCS001	02				Xác suất thống kê	CBTO_D0004	Trần Ngọc Hội	4	---456---------	C512	05/09/16-18/12/16
1DDCHCN010	07			1	Thí nghiệm Điện tử công suất	DDDI_F0019	Đinh Đỗ Quang	5	-23456---------	B403	17/10/16-20/11/16
1DDTDCS002	04			2	Thí nghiệm Hệ thống điều khiển tự động	DDDI_F0016	Trần Văn Lợi	5	------78901----	B403	24/10/16-27/11/16
1DDTDCS001	02				Hệ thống điều khiển tự động	DDDI_M0003	Nguyễn Thiện Thành	6	--3456---------	C508	05/09/16-18/12/16
1DDTDCS002	03			1	Thí nghiệm Hệ thống điều khiển tự động	DDDI_F0016	Trần Văn Lợi	6	------78901----	B403	24/10/16-27/11/16
1DDVTCN004	01				Ăng ten truyền sóng	DDVT_F0023	Nguyễn Thị Minh Thy	7	123----------	C512	05/09/16-18/12/16
1DDCHCN002	02				Điện tử công suất	DDDI_F0019	Đinh Đỗ Quang	7	---456---------	C512	05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_XD01) - Sĩ Số: 49 - Kỹ thuật Công trình

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1XDCHCS002	01				Anh văn chuyên ngành 2	XDCH_F0010	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	2	123----------	C510	05/09/16-13/11/16
1XDCHCS007	01				Cơ học kết cấu 2	XDDD_M0002	Trần Tấn Quốc	2	---456---------	C510	05/09/16-18/12/16
1XDCHCS013	01			1	Tin học chuyên ngành 2	XDDD_F0020	Phạm Quốc Lâm	4	123----------	B404	05/09/16-18/12/16
1XDCHCS013	02			2	Tin học chuyên ngành 2	XDDD_F0020	Phạm Quốc Lâm	4	---456---------	B404	05/09/16-18/12/16
1XDCHCS025	01				Kiến trúc 1	XDDD_F0024	Phạm Thị Minh Thoa	5	123----------	C508	05/09/16-18/12/16
1XDCHCS024	01				Kết cấu thép 1	XDDD_F0011	Tạ Trung Hậu	5	---456---------	C508	05/09/16-18/12/16
1XDCHCS004	01				Kết cấu bêtông cốt thép 1	XDDD_F0022	Tạ Minh Nghi	6	------789------	C510	05/09/16-18/12/16
9CBTOCS001	03				Xác suất thống kê	CBTO_D0004	Trần Ngọc Hội	6	---------012---	C510	05/09/16-18/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1XDCHCN014	01				Tham quan			*			05/09/16-18/12/16
1XDCHCS022	01				Đồ án Kết cấu bêtông cốt thép 1			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mẫu rintkb_1

THỜI KHÓA BIỂU

Học Kỳ 1 - Năm Học 16-17

Lớp: (D14_XD02) - Sĩ Số: 48 - Kỹ thuật Công trình

Ngày bắt đầu học kỳ 05/09/16 (Tuần 1)

Mã MH	Nhóm	THp	Tổ TH	NL	Tên môn học	CBGD	Họ tên CBGD	Thứ	Tiết học	Phòng	Thời gian học
Thời Khóa Biểu Học Tập											
1XDCHCS004	02				Kết cấu bêtông cốt thép 1	XDCD_F0005	Nguyễn Duy Cường	2	123----------	C512	05/09/16-18/12/16
1XDCHCS002	02				Anh văn chuyên ngành 2	XDCH_F0010	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	2	---456---------	C512	05/09/16-13/11/16
9CBTOCS001	04				Xác suất thống kê	CBTO_D0004	Trần Ngọc Hội	4	123----------	C514	05/09/16-18/12/16
1XDCHCS025	02				Kiến trúc 1	XDDD_F0029	Nguyễn Tuấn Anh	4	---456---------	C514	05/09/16-18/12/16
1XDCHCS024	02				Kết cấu thép 1	XDDD_F0011	Tạ Trung Hậu	5	123----------	C514	05/09/16-18/12/16
1XDCHCS007	02				Cơ học kết cấu 2	XDDD_M0002	Trần Tấn Quốc	5	---456---------	C514	05/09/16-18/12/16
1XDCHCS013	03			1	Tin học chuyên ngành 2	XDDD_F0020	Phạm Quốc Lâm	7	123----------	B404	05/09/16-18/12/16
1XDCHCS013	04			2	Tin học chuyên ngành 2	XDDD_F0020	Phạm Quốc Lâm	7	---456---------	B404	05/09/16-18/12/16
Môn do Khoa xếp Thời khóa biểu											
1XDCHCN014	02				Tham quan			*			05/09/16-18/12/16
1XDCHCS022	02				Đồ án Kết cấu bêtông cốt thép 1			*			05/09/16-18/12/16

Thời gian học :

Tiết 01 (06h30 - 07h15); Tiết 02 (07h20 - 08h05); Tiết 03 (08h15 - 09h00);
Tiết 04 (09h05 - 09h50); Tiết 05 (10h00 - 10h45); Tiết 06 (10h50 - 11h35);
Tiết 07 (12h30 - 13h15); Tiết 08 (13h20 - 14h05); Tiết 09 (14h15 - 15h00);
Tiết 10 (15h05 - 15h50); Tiết 11 (16h00 - 16h45); Tiết 12 (16h50 - 17h35)

TP.HCM, Ngày 12 tháng 09 năm 2016
Người lập biểu